|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ  **TỔ NGỮ VĂN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRAGIỮA HỌC KÌ II**  **Môn Ngữ văn 11 THPT**  **Năm học 2023 – 2024** |

**I. MỤC TIÊU CẦN ĐẠT**

1. Kiến thức

– Nắm vững những kiến thức môn Ngữ văn trong chương trình Ngữ văn lớp 11 chủ yếu là học kì II để đọc hiểu văn bản.

– Nắm được những đặc sắc về nội dung, nghệ thuật của các tác phẩm thơ để đọc hiểu văn bản thơ (ngoài SGK)

2. Kỹ năng

– Rèn kĩ năng đọc hiểu văn bản /đoạn trích ngoài SGK.

– Biết cách đọc hiểu theo đặc trưng thể loại, kỹ năng tạo lập văn bản nghị luận văn học.

3. Thái độ

– Bồi dưỡng ý thức, thái độ nghiêm túc, tự chủ khi làm bài kiểm tra.

– Bồi dưỡng tình cảm đối với quê hương đất nước, tình yêu tiếng việt. Nâng niu trân trọng vẻ đẹp cuộc sống và tâm hồn con người.

4. Năng lực hướng tới

– Năng lực đọc hiểu văn bản, năng lực tư duy, năng lực tạo lập văn bản nghị luận.

– Năng lực sử dụng ngôn ngữ

– Năng lực cảm thụ thẩm mĩ

**II.   HÌNH THỨC THỰC HIỆN**

1. Hình thức: Tự luận.

2. Thời gian: 90 phút

3. Cách thức kiểm tra: Tập trung

**III.   THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**BẢNG ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

| **TT** | **Nội dung kiến thức/**  **kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/**  **kĩ năng** | **Mức độ kiến thức,**  **kĩ năng cần kiểm tra** | **Số câu hỏi theo mức độ**  **nhận thức** | | | | | | **Tổng** | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **1** | **ĐỌC HIỂU** | Đọc-hiểu (Ngữ liệu ngoài SGK, là một văn bản hoặc đoạn trích thuộc kiểu văn bản nghệ thuật (Thơ) | Nhận biết:   * Nhận diện được phương thức biểu đạt, thể thơ, các biện pháp tu từ... trong bài thơ/đoạn thơ/ đoạn văn bản. * Nhận diện được từ ngữ, chi tiết, hình ảnh,... trong bài thơ/đoạn thơ/ đoạn văn bản.   Thông hiểu:   * Hiểu được các thành phần nghĩa của câu; hiểu những đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ/đoạn thơ/ đoạn văn bản. * Hiểu được một số đặc điểm cơ bản của thơ hiện đại Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 về thể loại, đề tài, cảm hứng, nghệ thuật biểu đạt được thể hiện trong bài thơ/đoạn thơ/ đoạn văn bản.   Vận dụng:  Nhận xét về nội dung và nghệ thuật của bài thơ/đoạn thơ/ đoạn văn bản; bày tỏ quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra trong bài thơ/đoạn thơ/ đoạn văn bản .   * Rút ra thông điệp/bài học cho bản thân. | 2 | 2 | 1 | | 0 | | 5 | |
| 2 | **1.VIẾT ĐOẠN VĂN NGHỊ LUẬN VĂN HỌC (Khoảng 150 chữ)** | Viết một đoạn nghị luận văn học (khoảng 150 chữ) về một khía cạnh nội dung hay nghệ thuật của ngữ liệu phần đọc hiểu. | **Nhận biết**:  - Xác định được vấn đề cần nghị luận  - Nêu được thông tin về tác giả, tác phẩm.  - Nêu nội dung cảm hứng, hình tượng nhân vật trữ tình, đặc điểm nghệ thuật nổi bật... của thể loại văn bản.  **Thông hiểu:**  - Trình bày được giá trị về nội dung, nghệ thuật của đoạn văn bản văn học theo yêu cầu đề bài:  + Đánh giá được chủ đề, tư tưởng và thông điệp của văn bản thơ.  + Vận dụng được những hiểu biết về nội dung và hình thức nghệ thuật của đoạn văn bản vào đoạn văn nghị luận một cách hiệu quả.  **Vận dụng:**  - Vận dụng các kĩ năng tạo lập văn bản; kiến thức đã học về thể loại thơ hiện đại Việt Nam để viết đoạn văn nghị luận đáp ứng yêu cầu của đề bài.  **Vận dụng cao:**  - Liên hệ, so sánh với các tác phẩm khác để đánh giá, làm nổi bật vấn đề nghị luận; vận dụng kiến thức lí luận văn học để có những phát hiện sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.  - Diễn đạt sáng tạo, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng.  - Đánh giá được vai trò, ý nghĩa của thông điệp trong bài thơ/đoạn thơ đối với cuộc sống, xã hội hiện tại. |  |  |  | |  | | 1\* | |
| 3 | **VIẾT BÀI VĂN NGHỊ LUẬN XÃ HỘI** | 2.Viết bài nghị luận xã về một tư tưởng đạo lí. | **Nhận biết**:  - Xác định được tư tưởng, đạo lí cần bàn luận.  - Xác định được cách thức trình bày bố cục của một bài văn  **Thông hiểu**:  Diễn giải về nội dung, ý nghĩa của tư tưởng, đạo lí.  **Vận dụng**:  Vận dụng các kĩ năng dùng từ, viết câu, các phép liên kết, các phương thức biểu đạt, các thao tác lập luận phù hợp để triển khai lập luận, bày tỏ quan điểm của bản thân về tư tưởng, đạo lí.  **Vận dụng cao**:  - Huy động được kiến thức và trải nghiệm của bản thân để bàn luận về tư tưởng đạo lí.  - Có sáng tạo trong diễn đạt, lập luận làm cho lời văn có giọng điệu, hình ảnh, đoạn văn giàu sức thuyết phục. |  |  |  | |  | | 1\* | |
| **Tổng** | | |  |  |  | |  | |  | | **7** | |
| **Tỉ lệ %** | | |  | **40** | **30** | | **20** | | **10** | | **100** | |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | | **30** | | | | **100** | |